

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÙ GIA MẬP  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **29/2018/ HNGĐ- ST**

Ngày 19/11/2018

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP**

- *Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:*

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Chát

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Gia Vinh

2. Ông Lê Văn Hào

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào- Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Mai Phi Hùng-Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 120/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2018 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2018/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

\* Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tiến M, sinh năm 1995

\* Bị đơn: Bà Nguyễn Thu H, sinh năm 1994

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

**NỘI DUNG VỤ ÁN;**

Ông Nguyễn Tiến M và bà Nguyễn Thu H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước vào ngày 14/7/2015. Trong quá trình chung sống ông M với bà H sống với nhau hạnh

phúc nhưng đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau, bà H không quan tâm tới chồng con và có hành vi ngoại tình, vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ ngày 01/8/2017 đến nay, ông M thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn gia đình đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nên ông M yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà H.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Trong quá trình chung sống ông M, bà H có 01 con chung là cháu Nguyễn Tiến H, sinh ngày 01/02/2016, khi ly hôn ông M yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông M, bà H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng khác: kể từ ngày thụ lý vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng khác tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 28, 35 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 51, 56, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn của nguyên đơn ông Nguyễn Tiến M.

- Về con chung: Giải quyết theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Ông Nguyễn Tiến M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với bà Nguyễn Thu H cư trú tại thôn T, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Căn cứ vào Điều 51 luật Hôn nhân và Gia đình, khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án thụ lý giải quyết là đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Đối với bị đơn bà Nguyễn Thu H, sau khi Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập thụ lý vụ án thì bà Hồng không có mặt ở địa phương, Tòa án đã xác minh và tiến

hành niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ đối với bà H nhưng bà H vẫn vắng mặt, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3]. *Về quan hệ hôn nhân*: Trong quá trình chung sống ông M với bà H sống với nhau hạnh phúc nhưng đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau, bà H không quan tâm tới chồng con và có hành vi ngoại tình, vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ ngày 01/8/2017 đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ hôn nhân giữa ông M, bà H đã trở nên mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận cho ông M được ly hôn với bà H là đúng quy định theo pháp luật.

[4]. *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con*: Khi ly hôn ông M có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử xét thấy, khi ly hôn việc giao con chung chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cũng phải nhằm đảm bảo cho con chung được phát triển bình thường và ổn định về thể chất, tinh thần, cũng như vì tương lai sau này của cháu, tuy nhiên cháu Nguyễn Tiến H còn nhỏ và hiện nay cháu đang ở với ông M nên cần giao cháu H cho ông M trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

*Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Ông M không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về tài sản chung và nợ chung*: Ông M, bà H không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí: Ông M phải nộp án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ các Điều 51, 57, 81 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí.

1. *Tuyên xử*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Tiến M đối với bị đơn bà Nguyễn Thu H.

2. *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Tiến M được ly hôn với bà Nguyễn Thu H.

3. *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Tiến H, sinh ngày 01/02/2016 cho ông M trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu H trưởng thành đủ 18 tuổi.

4. *Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm*: Ông M phải nộp 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0018338 ngày 18/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Án sơ thẩm nguyên đơn có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- CC THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Võ Chất**